

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



HOÀNG THỊ HUYỀN TRANG

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG ĐẤT SẢN XUẤT
NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN CHIÊM HÓA,
TỈNH TUYÊN QUANG**

Ngành: Quản lý đất đai
Mã số ngành: 8 85 01 03

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. ĐẶNG VĂN MINH

Thái Nguyên – 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng mình tôi, các số liệu, kết quả đã nêu trong luận văn là trung thực, chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu nào khác.

Tôi xin cam đoan, rằng các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2019

Tác giả luận văn

Hoàng Thị Huyền Trang

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện nghiên cứu đề tài này, tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ nhiệt tình, sự đóng góp quý báu của nhiều tập thể, cá nhân đã tạo điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành luận văn này.

Lời đầu tiên, tôi xin chân thành cảm ơn sâu sắc đến **GS.TS. Đặng Văn Minh** đã trực tiếp hướng dẫn tôi trong suốt thời gian nghiên cứu thực hiện đề tài.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự góp ý chân thành của các thầy, cô giáo Khoa Quản lý tài nguyên, Phòng Đào tạo Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã luôn tạo điều kiện cho tôi để thực hiện đề tài.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo UBND huyện Chiêm Hóa, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chiêm Hóa, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Chiêm Hóa, Phòng Nông nghiệp, UBND các xã vùng nghiên cứu... đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong thời gian thực hiện đề tài trên địa bàn và đóng góp những ý kiến quý báu để tôi hoàn thành tốt đề tài.

Tôi xin cảm ơn sự góp ý chân thành của các cán bộ, đồng nghiệp và bạn bè đã giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện đề tài.

Cuối cùng tôi xin cảm ơn gia đình, người thân đã động viên, tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện đề tài này.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

TÁC GIẢ LUẬN VĂN
Hoàng Thị Huyền Trang

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	2
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	2
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU	3
1.1 Một số lý luận về sử dụng đất nông nghiệp và tình hình sử dụng đất nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam.....	3
1.1.1. Một số lý luận về sử dụng đất nông nghiệp.....	3
1.1.2. Tình hình sử dụng đất nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam	4
1.2. Đánh giá hiệu quả và tính bền vững trong sử dụng đất nông nghiệp	9
1.2.1. Sự cần thiết phải đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp.....	9
1.2.3. Khái quát về hiệu quả và hiệu quả sử dụng đất	12
1.3. Đánh giá loại hình sử dụng đất theo phương pháp đánh giá đất của FAO (tổ chức lương thực và nông nghiệp của liên hợp quốc)	16
1.4. Những nghiên cứu về nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên thế giới và Việt Nam.....	17
1.4.1. Những nghiên cứu trên thế giới	17
1.4.2. Những nghiên cứu trong nước	18
CHƯƠNG 2: ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	21
2.1. Phạm vi, đối tượng, thời gian nghiên cứu.....	21
2.1.1. Phạm vi nghiên cứu:.....	21

2.1.2. Đối tượng nghiên cứu.....	21
2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu.....	21
2.3. Nội dung nghiên cứu.....	21
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	22
2.5. Phương pháp thống kê, xử lý số liệu.....	26
CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	27
3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Chiêm Hóa	27
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	27
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	30
3.1.3. Đánh giá thực trạng sử dụng đất huyện Chiêm Hóa	32
3.2. Đánh giá hiệu quả các loại hình sử dụng đất.	37
3.2.1. Xác định các loại hình và kiểu sử dụng đất sản xuất nông nghiệp chính của huyện Chiêm Hóa	37
3.2.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Chiêm Hóa.....	42
3.3. Nghiên cứu và đề xuất giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Chiêm Hóa	59
3.3.1. Đề xuất các loại hình sử dụng đất có triển vọng của huyện	59
3.3.2. Một số đề xuất và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Chiêm Hóa	62
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	66
1. Kết luận	66
2. Đề nghị	67
TÀI LIỆU THAM KHẢO	68
PHỤ LỤC	71

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Ký hiệu	Nguyên nghĩa
BVTV	Bảo vệ thực vật
CNHN	Công nghiệp hàng năm
CNLN	Công nghiệp lâu năm
CPTG	Chi phí trung gian
ĐT, ĐX	Đậu tương, Đậu xanh.
FAO	Tổ chức lương thực và nông nghiệp
GTNCLĐ	Giá trị ngày công lao động
GTSX	Giá trị sản xuất
HQĐV	Hiệu quả đồng vốn
HQKT	Hiệu quả kinh tế
LĐ	Lao động
LM	Lúa mùa
LUT	Land Use Type (Loại hình sử dụng đất)
LX	Lúa xuân
NQ - CP	Nghị quyết - Chính phủ
TNHH	Thu nhập hỗn hợp
TTCN-CN	Tiểu thủ công nghiệp-công nghiệp
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1.	Cơ cấu kinh tế của huyện Chiêm Hóa giai đoạn 2014-2018.....	31
Bảng 3.2:	Hiện trạng sử dụng đất của huyện Chiêm Hóa.....	32
Bảng 3.4:	Các loại hình sử dụng đất chính của huyện Chiêm Hóa...	38
Bảng 3.5.	Hiệu quả kinh tế các LUT tiểu vùng 1.....	43
Bảng 3.6.	Hiệu quả kinh tế các LUT tiểu vùng 2.....	47
Bảng 3.7:	Hiệu quả kinh tế các LUT tiểu vùng 3.....	49
Bảng 3.8.	Mức đầu tư lao động của các kiểu sử dụng đất tại 3 tiểu vùng	51
Bảng 3.9.	Mức độ đầu tư phân bón của một số loại cây trồng trên địa bàn huyện	54
Bảng 3.10.	Phân cấp chỉ tiêu đánh giá mức độ hiệu quả của các loại hình sử dụng đất.....	56
Bảng 3.11:	Đánh giá hiệu quả LUT có hiệu quả bền vững.....	57

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất đai là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá mà thiên nhiên đã ban tặng cho con người. Đất đai là nền tảng để con người định cư và tổ chức các hoạt động kinh tế xã hội, nó không chỉ là đối tượng lao động mà còn là tư liệu sản xuất không thể thay thế được, đặc biệt là đối với ngành sản xuất nông nghiệp, đất là yếu tố đầu vào có tác động mạnh mẽ đến hiệu quả sản xuất đất nông nghiệp, đồng thời cũng là môi trường duy nhất sản xuất ra những lương thực thực phẩm nuôi sống con người. Việc sử dụng đất có hiệu quả và bền vững đang trở thành vấn đề cấp thiết với mỗi quốc gia, nhằm duy trì sức sản xuất của đất đai cho hiện tại và cho tương lai.

Ở nước ta, vai trò đặc biệt của đất đai đã được cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 của Quốc hội tại chương III, tại các điều 53, 54 đã quy định: “Đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý và tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý” và “Đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, nguồn lực quan trọng phát triển đất nước, được quản lý theo pháp luật”. Để đảm bảo quản lý và sử dụng đất đai hợp lý trong nhiều năm qua Đảng, Nhà nước đã đặc biệt quan tâm tới vấn đề sử dụng hiệu quả đất sản xuất nông nghiệp. Chúng ta đã từng bước thực hiện việc giao đất nông lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, các tổ chức và cá nhân sử dụng ổn định lâu dài, có các chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân sử dụng đất hiệu quả.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế - xã hội của huyện Chiêm Hóa có bước phát triển mạnh, đã làm tăng áp lực đối với đất đai. Kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2015 cho thấy chưa khoanh định được diện tích đất

trồng lúa cần bảo vệ; đối với đất lâm nghiệp chưa thực hiện nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; với đất phi nông nghiệp, việc quy hoạch và phát triển các khu công nghiệp còn dàn trải, thiếu thống nhất đặc biệt là đất nông nghiệp diện tích ngày càng bị thu hẹp do phải chuyển mục đích sang các loại đất khác, việc bù đắp lại diện tích đất trồng lúa bị mất là vô cùng khó khăn. Bên cạnh đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp hiện nay của huyện khai thác và sử dụng đạt hiệu quả kinh tế chưa cao, đất đai ngày càng suy giảm về chất lượng, rửa trôi và xói mòn diễn ra khá mạnh do người dân chưa có các phương thức canh tác vừa cải tạo vừa chống xói mòn đất. Vì vậy, việc nghiên cứu để đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp là một yêu cầu hết sức quan trọng và cần thiết trong thời gian tới.

Xuất phát từ thực tế đó, em tiến hành nghiên cứu đề tài: ***"Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang"***

2. Mục tiêu của đề tài

- Đánh giá thực trạng sử dụng đất sản xuất nông tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

- Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp (hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường) huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đề xuất được các giải pháp sử dụng đất sản xuất nông nghiệp hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đáp ứng yêu cầu tiến tới công nghiệp hoá - hiện đại hoá và phát triển nông nghiệp bền vững.

3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của huyện Chiêm Hóa trong việc quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp. Các khuyến cáo về loại hình sử dụng đất sẽ cung cấp cho nông dân lựa chọn hợp lý để chuyển đổi cơ cấu sản xuất đạt hiệu quả cao.

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

1.1 Một số lý luận về sử dụng đất nông nghiệp và tình hình sử dụng đất nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam.

1.1.1. Một số lý luận về sử dụng đất nông nghiệp

Đất là một phần của vỏ trái đất, nó là lớp phủ lục địa mà bên dưới nó là đá và khoáng sinh ra nó, bên trên là thảm thực bì, khí quyển. Là lớp mặt tươi xốp của lục địa có khả năng sản sinh ra sản phẩm của cây trồng. Là lớp phủ thổ nhưỡng, thổ quyển, là một vật thể tự nhiên, mà nguồn gốc của thể tự nhiên đó là do hợp điểm của 4 thể tự nhiên khác của hành tinh là thạch quyển, khí quyển, thủy quyển và sinh quyển. Sự tác động qua lại của bốn quyển trên và thổ quyển có tính thường xuyên và cơ bản.

Luật đất đai năm 2013 nêu rõ: “Đất nông nghiệp là đất sử dụng vào mục đích sản xuất, nghiên cứu, thí nghiệm về nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản, làm muối và mục đích bảo vệ, phát triển rừng, bao gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất sản xuất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối và đất nông nghiệp khác” (Quốc hội, 2013).

Đất nông nghiệp là đất được sử dụng chủ yếu vào sản xuất của các ngành nông nghiệp như: trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản hoặc sử dụng vào mục đích nghiên cứu thí nghiệm về nông nghiệp. Khi nói đất nông nghiệp người ta nói đất sử dụng chủ yếu vào sản xuất của các ngành nông nghiệp, bởi vì thực tế có trường hợp đất đai được sử dụng vào mục đích khác nhau của các ngành. Trong trường hợp đó, đất đai được sử dụng chủ yếu cho hoạt động sản xuất nông nghiệp mới được coi là đất nông nghiệp, nếu không sẽ là các loại đất khác (tùy theo việc sử dụng vào mục đích nào là chính). Bởi vậy:

- Đất nông nghiệp phải được sử dụng đầy đủ, hợp lý.
- Đất nông nghiệp phải được sử dụng đạt hiệu quả cao. Muốn nâng cao hiệu quả sử dụng đất phải thực hiện tốt, đồng bộ các biện pháp kỹ thuật và chính